TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 248/2020/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 09 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 363/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức H - Sinh năm 1957

Bị đơn: Bà Bùi Kim D - sinh năm 1959

Cùng địa chỉ: Tổ 2, khu 2A, phường H, TP. Hạ Long, Quảng Ninh

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 363/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Đức H và bà Bùi Kim D;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Đức H và bà Bùi Kim D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông Nguyễn Đức H và bà Bùi Kim D có 02 con chung là Nguyễn Thanh T - sinh ngày 16/9/1984 và Nguyễn Đức D - sinh ngày 06/7/1990. Nay ly hôn 02 con chung đã đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), phát triển bình thường về tinh thần và thể chất, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Đức H và bà Bùi Kim D có tài sản chung,

nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông bà không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Đức H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Ông H đã nộp số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002362 ngày 12/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Nay ông H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường H, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định